TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 54/2023/QĐST-HNGĐ	*C, ngày 12 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 88/2023/TLST-HNGĐ, ngày 04 tháng 4 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Tải L; sinh ngày 05/6 1996.

Địa chỉ: Ấp L, xã S, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- Bị đơn : Chị Sơn Thị Y; sinh ngày 04/10/2003.

Địa chỉ: Ấp C, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Tải L và chị Sơn Thị Y.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân Anh Tải L và chị Sơn Thị Y thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Tải L và chị Sơn Thị Y khai không có, không yêu cầu giải quyết

- Về tài sản chung - nợ chung: Anh Tải L và chị Sơn Thị Y khai Không có, không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 150.000 đ (một trăm năm nươi nghìn đồng) Anh Tải L và chị Sơn Thị Y mỗi người nộp 75.000 đ nhưng anh L tự nguyện nộp thay cho chị Y. Cấn trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà anh L nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0015224, ngày 04/4/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C thì anh L đã nộp xong tiền án phí và được nhận lại tiền án phí còn lại là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu Thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Đương sự;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- UBND xã (thị trấn);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hoài Thanh